

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HTN
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 18/5/2023.

Về việc: “Ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HTN, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Nguyễn Hoài Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Phương;

2. Ông Huỳnh Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: ông Ngô Duy Khánh - thư ký Tòa án nhân dân HTN, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân HTN tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Ri - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân HTN xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 48/2023/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXX-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2023/HNGĐST-QĐ ngày 25/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T - sinh năm 1987 (vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Trung Tr - sinh năm 1976 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Số 285, khu phố LN, thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là bà Lê Thị T trình bày: bà và ông Nguyễn Trung Tr quen biết yêu thương nhau từ năm và chung sống với nhau, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn TN, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận vào ngày 20/7/2006. Sau khi kết hôn bà và ông Tr sinh sống tại khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện HTN cho đến nay. Thời gian đầu cuộc sống hai vợ chồng hạnh phúc, nhưng khoảng thời gian từ năm 2017 trở lại đây hai người thường xuyên mâu thuẫn, gây gỗ, cãi lộn và bất đồng. Mâu thuẫn chủ yếu là ông Tr không tu chí làm ăn, chỉ ở nhà; khi bà đi làm về thì ông Tr kiểm chuyện cãi nhau rồi đánh đập bà. Hiện nay hai vợ chồng mặc dù còn sống chung nhà nhưng đã ly thân gần 02 năm, không còn quan T, chăm sóc nhau, mạnh ai người đó sống. Để giải thoát cho nhau lên bà

làm đơn yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Trung Tr.

Về con chung: bà và ông Tr có 01 con chung tên Nguyễn Trung K - sinh ngày 05/11/2007. Nguyên vọng sau khi ly hôn bà Lê Thị T được Tr tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kiên đến khi trưởng thành. Bà không yêu cầu ông Nguyễn Trung Tr cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án (lấy lời khai, công khai chứng cứ, hòa giải, xét xử) bị đơn là ông Nguyễn Trung Tr không hợp tác, không đến Tòa án để trình bày mặc dù đã được tổng đạt và triệu tập hợp lệ nhiều lần do vậy không tiến hành lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HTN phát biểu ý kiến:

Trong quá trình giải quyết Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện các thủ tục đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, thành phần Hội đồng xét xử đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn chưa thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Đề nghị Tòa án nhân dân HTN chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị T, cho bà Lê Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Trung Tr.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét.

- Về con chung: Xét thấy, nguyên vọng các cháu Nguyễn Trung K sau khi ba mẹ ly hôn được ở với mẹ. Bà Lê Thị T cũng có nguyên vọng sau khi ly hôn được Tr tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kiên. Do vậy đề nghị giao cháu Nguyễn Trung K cho bà Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành.

- Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Lê Thị T không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên đề nghị HĐXX không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Lê Thị T nộp đơn xin ly hôn với ông Nguyễn Trung Tr (có địa chỉ tại Số 285, khu phố Lập Nghĩa, thị trấn Thuận Nam, huyện HTN, tỉnh Bình Thuận), căn cứ theo quy định tại khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn bà Lê Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn là ông Nguyễn Trung Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về yêu cầu khởi kiện:

[3.1] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn: Trong đơn khởi kiện, biên bản lấy lời khai bà Lê Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện HTN giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Trung Tr. Với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình giải quyết vụ án đã thể hiện giữa nguyên đơn và bị đơn đã xảy ra nhiều bất đồng, mâu thuẫn trong thời gian dài; giữa vợ chồng đã xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã, hiện nay hai bên đã không còn quan T chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống, hai người đã ly thân gần 02 năm nay. Hơn thế nữa Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần triệu tập và tiến hành mở các phiên hòa giải nhưng ông Nguyễn Trung Tr đều vắng mặt, cho thấy ông Tr cũng không có thiện chí hàn gắn tình cảm với bà T.

Như vậy, có thể khẳng định rằng tình trạng hôn nhân giữa bà Lê Thị T và ông Nguyễn Trung Tr đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lê Thị T.

[3.2] Về con chung: Bà Lê Thị T và ông Nguyễn Trung Tr có 01 con chung tên Nguyễn Trung Kiên - sinh ngày 05/11/2007, nguyện vọng của cháu Kiên nếu ba mẹ ly hôn thì được sống mẹ. Nguyện vọng sau khi ly hôn bà T muốn Tr tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Kiên đến khi trưởng thành, bà không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Do vậy, HĐXX giao 01 con chung tên Nguyễn Trung Kiên - sinh ngày 05/11/2007 cho bà Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

[3.3] Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Lê Thị T không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

[3.4] Về tài sản và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: Bà Lê Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 1 điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39, Điều 143, 144, Điều 227, 228 và Điều 266, 267 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.
- Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị T, bà Lê Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Trung Tr.

2. Về con chung: Giao 01 con chung tên Nguyễn Trung K - sinh ngày

05/11/2007 cho bà Lê Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.

Người Tr tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không Tr tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Việc thay đổi người Tr tiếp nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Về cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Nguyên đơn bà Lê Thị T không có yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên HĐXX không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm dân sự đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0013641 ngày 10/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện HTN. Bà Lê Thị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HTN;
- Chi cục THA dân sự huyện HTN;
- UBND thị trấn TN, huyện HTN;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoài Tân